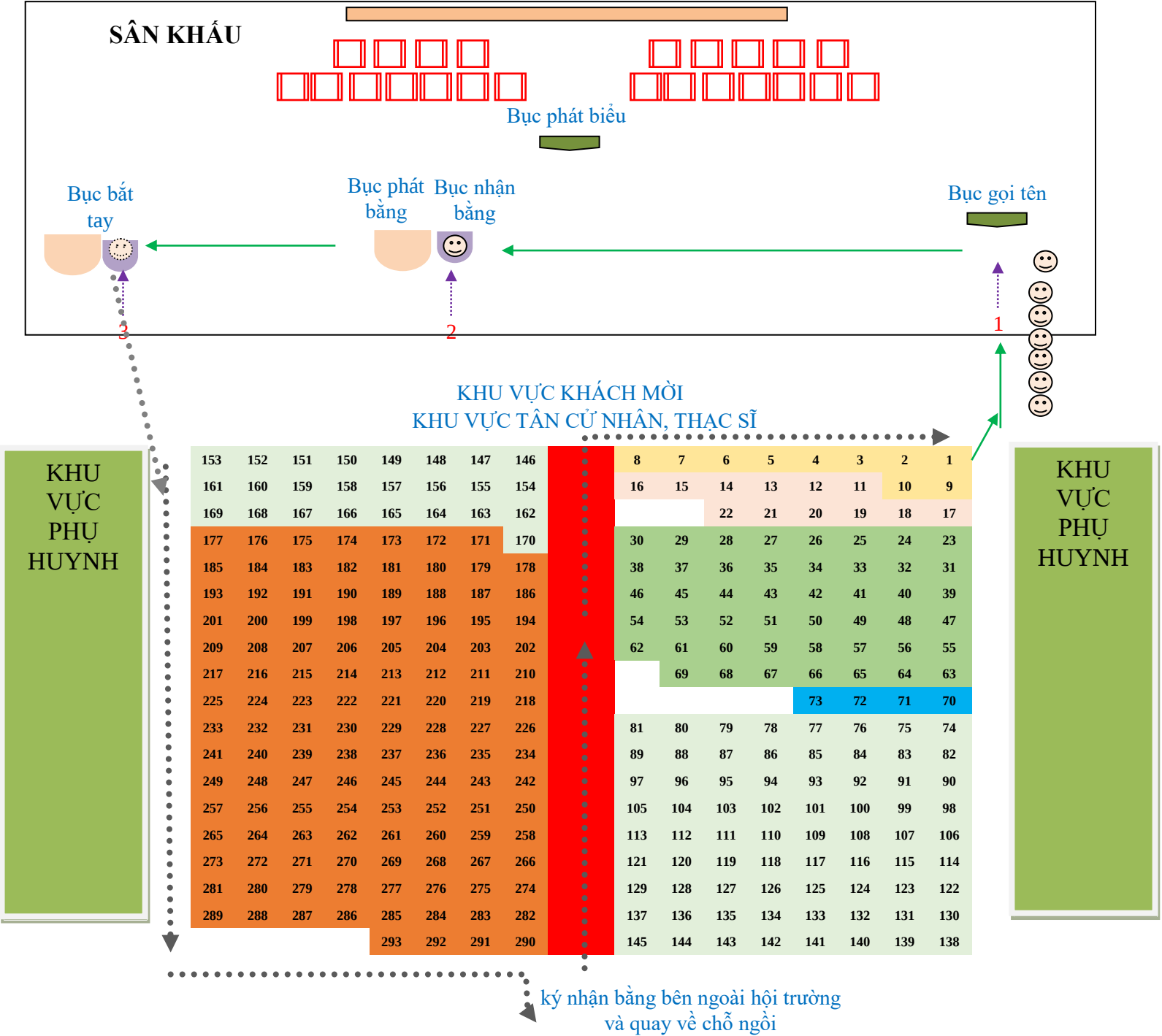


HƯỚNG DẪN DI CHUYỂN VÀ CÁC VỊ TRÍ TRONG LỄ TỐT NGHIỆP



1. Nghi thức trao bằng/thư chúc mừng:

Trao thứ tự lần lượt từng người.

+ Thạc sĩ (cử nhân) di chuyển về phía bên phải theo sơ đồ và theo thứ tự nhận bằng Tốt nghiệp/thư chúc mừng và di chuyển lên cánh gà bên phải sân khấu (nhìn từ dưới lên).

+ Khi vào cánh gà, xếp theo hàng, các thạc sĩ (cử nhân) trình diện người xướng danh ở vị trí số 1 để thực hiện nghi thức.

+ Khi được xướng danh, thạc sĩ (cử nhân) di chuyển đến vị trí số 2 và nhận bằng tốt nghiệp/thư chúc mừng. Người nhận bằng tốt nghiệp/thư chúc mừng bằng hai tay và cúi đầu cảm ơn. Xong nghi thức trao bằng/thư chúc mừng, cả 2 người cùng quay mặt về phía máy ảnh để chụp hình lưu niệm. ***(Lưu ý nhìn về phía máy ảnh để chụp ảnh lần thứ nhất).***

+ Sau khi nhận bằng và chụp ảnh xong, thạc sĩ (cử nhân) tiếp tục di chuyển (phía trong của người trao bằng) đến vị trí số 3 và bắt tay với người đại diện chúc mừng. ***(Lưu ý nhìn về phía máy ảnh để chụp ảnh lần thứ hai).***

+ Sau đó thạc sĩ (cử nhân) di chuyển về phía bên phải của mình và di chuyển theo cầu thang cánh gà bên trái (nhìn từ dưới lên) để di chuyển ra phía ngoài hội trường để nhận Thư chúc mừng/Bằng/Bằng điểm gốc sau đó di chuyển về vị trí chỗ ngồi của mình. ***Lưu ý: Sau khi nhận Bằng Tốt nghiệp xong, phải về đúng vị trí của mình, ổn định chỗ ngồi và giữ trật tự cho đến khi kết thúc việc trao bằng cho tất cả các chương trình.***

2. Thời gian thực hiện ngày 17/8/2019:

- 08h00 - 08h30: Tất cả học viên, sinh viên tập trung và ổn định tại Hội trường số thứ tự và sơ đồ chỗ ngồi theo danh sách đính kèm bên dưới.

- 08h30 - 08h45: Học viên và sinh viên nghe hướng dẫn phân nghi thức và các lưu ý.

- 08h45 - 09h00: Đón Đoàn hành lễ.

- 09h00 - 11h00: Lễ tốt nghiệp

- 11h00 - 12h00: Trả áo lễ phục & nhận lại cọc ***(Sau thời gian trên ISB ko chịu trách nhiệm về việc hoàn trả lễ phục)***

3. Các vấn đề cần lưu ý:

- Các học viên và sinh viên trong quá trình thực hiện nghi thức không cầm, mang theo các vật dụng cá nhân. (vì phải thực hiện các nghi thức bắt tay, nhận bằng theo quy định).
- Các tài sản cá nhân phải tự bảo quản hoặc gửi người thân bảo quản cẩn thận để tránh trường hợp kẻ gian trà trộn và đánh cắp tài sản, sẽ làm niềm vui ngày Tốt nghiệp của mình không được trọn vẹn.
- Tất cả các nghi thức các học viên, sinh viên phải đảm bảo theo đúng sự điều động của Ban Tổ chức.
- Khi dự Lễ, học viên, sinh viên phải dự từ đầu cho đến kết thúc buổi Lễ, Ban Tổ chức không chấp nhận trường hợp di chuyển ra bên ngoài khi buổi Lễ đang diễn ra.
- **Tất cả các học viên, sinh viên phải đăng ký tham dự và nhận bằng trong Lễ Tốt nghiệp (thông qua người phụ trách các chương trình của Viện Đào tạo quốc tế). Ban Tổ chức không giải quyết các trường hợp phát sinh hoặc không đăng ký dự Lễ Tốt nghiệp.**
- **Danh sách thứ tự nhận bằng ở trang kế tiếp.**

DANH SÁCH TÂN CỬ NHÂN – THẠC SĨ VÀ THỨ TỰ NHẬN BẰNG

Thứ tự nhận bằng	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Chương trình
1	19467489	Nguyễn Thị Khánh	An	01/03/1992	WSU.MBA
2	19248891	Tạ Việt	Anh	19/12/1993	WSU.MBA
3	MBA29170018	Nguyễn Thị Phương	Hảo	04/02/1994	WSU.MBA
4	MBA29170020	Ninh Văn	Hoàng	27/7/1994	WSU.MBA
5	MBA29170010	Đoàn Quế	Hương	29/04/1993	WSU.MBA
6	19448392	Phan Ngọc Quỳnh	Như	21/09/1994	WSU.MBA
7	MBA29160042	Nguyễn Thanh	Sơn	01/10/1988	WSU.MBA
8	MBA29170022	Âu Trang	Thanh	22/03/1993	WSU.MBA
9	19332749	Nguyễn Thị Phương	Thảo	28/03/1995	WSU.MBA
10	MBA29170016	Bùi Thị Thanh	Thúy	09/11/1993	WSU.MBA
11	3914ISB0017	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	28/07/1996	WSU.Bbc
12	3914ISB0056	Hồ Linh	Chi	27/12/1996	WSU.Bbc
13	3914ISB0091	Đoàn Thị Thảo	Hiền	03/12/1995	WSU.Bbc
14	3914ISB0024	Võ Thị Thu	Hương	07/06/1996	WSU.Bbc
15	3912ISB0048	Lê Thị Thuý	Linh	05/07/1993	WSU.Bbc
16	3914ISB0033	Trần Thị Kim	Ngân	02/07/1996	WSU.Bbc
17	3911ISB0017	Trần Minh	Nhu	07/09/1992	WSU.Bbc
18	3913ISB2023	Nguyễn Lê	Phương	09/10/1995	WSU.Bbc
19	3914ISB0038	Cao Lê Minh	Thảo	03/05/1996	WSU.Bbc
20	3914ISB0028	Huỳnh Mai	Thi	26/10/1995	WSU.Bbc
21	3914ISB0037	Lưu Trần Hiền	Thực	24/08/1994	WSU.Bbc
22	3914ISB0025	Nguyễn Đức Bảo	Vy	26/09/1996	WSU.Bbc
23	3915ISB0001	Huỳnh Ngọc Thiên	An	13/02/1997	WSU.Bbus
24	3915ISB0031	Nguyễn Minh Quốc	Anh	13/04/1997	WSU.Bbus
25	3914ISB0097	Uông Sĩ Tuấn	Anh	27/05/1989	WSU.Bbus
26	3915ISB0005	Nguyễn Hoàng	Bảo	06/12/1997	WSU.Bbus
27	3915ISB0033	Lê Nguyễn Bảo	Châu	28/01/1997	WSU.Bbus
28	3915ISB0035	Võ Bảo	Châu	06/09/1997	WSU.Bbus
29	3915ISB0007	Lâm Mỹ	Dinh	27/07/1997	WSU.Bbus
30	3915ISB0103	Nguyễn Thùy	Dương	12/12/1997	WSU.Bbus
31	3914ISB0057	Trần Bảo Ngọc	Hà	10/05/1996	WSU.Bbus
32	3915ISB0058	Vũ Nguyên Thu	Hiền	03/03/1997	WSU.Bbus
33	3914ISB0099	Hà Đức	Hiếu	22/05/1993	WSU.Bbus
34	3915ISB0085	Phạm Minh	Hiếu	19/05/1997	WSU.Bbus
35	3914ISB0080	Hoàng Ngọc Mai	Hương	14/09/1995	WSU.Bbus
36	3915ISB0059	Nguyễn Nhật	Huy	13/01/1997	WSU.Bbus
37	3915ISB0008	Hoàng Nguyễn Bảo	Khanh	20/07/1997	WSU.Bbus
38	3915ISB0060	Phạm Nhị Kiều	Khanh	26/06/1997	WSU.Bbus
39	3914ISB0039	Phan Minh	Khôi	07/05/1996	WSU.Bbus
40	3915ISB0062	Phan Yến	Linh	09/06/1997	WSU.Bbus
41	3914ISB0059	Trần Vũ Trúc	Linh	27/09/1995	WSU.Bbus
42	3915ISB0040	Vũ Phương	Linh	12/08/1997	WSU.Bbus

Thứ tự nhận bằng	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Chương trình
43	3915ISB0063	Chien Chih	Lung	16/06/1997	WSU.Bbus
44	3914ISB0094	Phạm Khánh	Ly	21/08/1995	WSU.Bbus
45	3915ISB0064	Đặng Trần Bảo	Ngân	01/10/1990	WSU.Bbus
46	3915ISB0091	Võ Thị Thùy	Ngân	28/10/1997	WSU.Bbus
47	3914ISB1043	Nguyễn Gia	Nghi	24/11/1996	WSU.Bbus
48	3914ISB0081	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	17/08/1995	WSU.Bbus
49	3915ISB0067	Phạm Thị Mỹ	Ngọc	15/10/1997	WSU.Bbus
50	3915ISB0068	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	26/06/1997	WSU.Bbus
51	3914ISB0083	Phan Vũ Minh	Nhật	27/03/1994	WSU.Bbus
52	3913ISB2036	Trần	Phong	28/10/1994	WSU.Bbus
53	3915ISB0014	Bùi Nguyên	Phương	21/10/1997	WSU.Bbus
54	3913ISB2024	Nguyễn Tuấn	Quang	04/07/1995	WSU.Bbus
55	3915ISB0047	Nguyễn Thị Thiên	Thanh	02/08/1997	WSU.Bbus
56	3915ISB0074	Đặng Thanh	Thảo	14/06/1997	WSU.Bbus
57	3915ISB0018	Hà Nguyên	Thảo	27/06/1997	WSU.Bbus
58	3915ISB0050	Nguyễn Minh	Thi	09/06/1997	WSU.Bbus
59	3915ISB0076	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	09/09/1997	WSU.Bbus
60	3914ISB0092	Phạm Anh	Thư	19/05/1986	WSU.Bbus
61	3915ISB0095	Huỳnh Phạm Phụng	Trân	06/03/1997	WSU.Bbus
62	3914ISB0055	Nguyễn Kiều Bảo	Trân	17/12/1996	WSU.Bbus
63	3914ISB0071	Nguyễn Tuyết Huyền	Trân	17/05/1996	WSU.Bbus
64	3914ISB0066	Chu Thị Điền	Trang	20/02/1996	WSU.Bbus
65	3914ISB0082	Nguyễn Ngọc Thùy	Trang	04/11/1996	WSU.Bbus
66	3915ISB0021	Trần Ngọc Minh	Trang	07/05/1997	WSU.Bbus
67	3914ISB0049	Trần Thị Phương	Trang	25/06/1996	WSU.Bbus
68	3915ISB0022	Đỗ Ngọc Phương	Trinh	24/09/1997	WSU.Bbus
69	3915ISB0079	Bạch Hoàng Tú	Uyên	07/11/1997	WSU.Bbus
70	17087541	Phạm Lê Minh	Hoàng	16/10/1994	Massey
71	18024721	Trần Thị Phương	Thanh	25/03/1990	Massey
72	17240846	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	08/07/1993	Massey
73	18025760	Trịnh Hồng	Hải	13/11/1995	Massey
74	22170001	Nguyễn Trường	An	16/01/1993	ISB.MBA
75	22150085	Hà Tuấn	Anh	12/01/1982	ISB.MBA
76	22150094	Nguyễn Trần Ngọc	Anh	19/05/1993	ISB.MBA
77	22170006	Nguyễn Xuân	Ánh	13/01/1993	ISB.MBA
78	22170005	Trần Ngọc	Ánh	16/02/1982	ISB.MBA
79	22140003	Trịnh Duy	Bằng	25/04/1991	ISB.MBA
80	22140005	Nguyễn Hữu	Cảnh	29/02/1988	ISB.MBA
81	22150005	Vũ Thụy Diễm	Chi	22/07/1992	ISB.MBA
82	22160004	Trương Hồng	Chuyên	02/01/1992	ISB.MBA
83	22150008	Trần Thanh	Điền	02/09/1991	ISB.MBA
84	22170012	Phan Ngọc Thủy	Dương	28/02/1991	ISB.MBA
85	22160008	Võ Thị Ngọc	Giàu	18/12/1992	ISB.MBA
86	22160009	Nguyễn Vân	Hà	30/04/1990	ISB.MBA

Thứ tự nhận bằng	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Chương trình
87	22160010	Phan Nguyễn Thu	Hằng	11/11/1992	ISB.MBA
88	22140012	Lê Thị Đoan	Hạnh	27/08/1989	ISB.MBA
89	22160011	Phạm Thị Hồng	Hạnh	10/10/1990	ISB.MBA
90	22150022	Lâm Thị Diệu	Hiền	19/11/1989	ISB.MBA
91	22170015	Phan Thị Thanh	Hiếu	31/08/1995	ISB.MBA
92	22170016	Trần Đức	Hiếu	08/05/1991	ISB.MBA
93	22160012	Hoàng Thị	Hòa	12/08/1992	ISB.MBA
94	22170018	Vương Thị	Hường	01/01/1984	ISB.MBA
95	22140021	Nguyễn Trọng	Hữu	10/05/1988	ISB.MBA
96	22150029	Lê Thị Hồng	Huy	01/03/1992	ISB.MBA
97	22170019	Lê Thị Kim	Khang	20/05/1995	ISB.MBA
98	22160020	Nguyễn Kiều	Khanh	19/08/1993	ISB.MBA
99	22160022	Nguyễn Anh	Khoa	02/12/1993	ISB.MBA
100	22170022	Trương Hiếu	Lam	09/05/1994	ISB.MBA
101	22160023	Lương Thị Mỹ	Lan	27/09/1991	ISB.MBA
102	22150034	Trần Ngọc	Lan	13/07/1992	ISB.MBA
103	22160026	Lê Thị Tâm	Linh	24/10/1980	ISB.MBA
104	22170024	Phạm Thị Phương	Linh	03/04/1993	ISB.MBA
105	22150099	Phan Thuý	Loan	17/12/1988	ISB.MBA
106	22160029	Hồ Yên	Ly	20/04/1992	ISB.MBA
107	22160031	Hà Thị Trúc	Mai	18/06/1992	ISB.MBA
108	22160033	Nguyễn Ngọc	Minh	11/06/1988	ISB.MBA
109	22160032	Vũ Bảo	Minh	16/08/1990	ISB.MBA
110	22160034	Lê Thị	Mùi	24/08/1991	ISB.MBA
111	22170028	Võ Thị	Mỹ	12/11/1984	ISB.MBA
112	22170032	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	01/01/1986	ISB.MBA
113	22140034	Lý Tú	Như	22/05/1977	ISB.MBA
114	22160035	Trần	Phong	13/10/1988	ISB.MBA
115	22170035	Nguyễn Anh	Phúc	10/01/1981	ISB.MBA
116	22140035	Nguyễn Hữu Quỳnh	Phương	08/09/1992	ISB.MBA
117	22170038	Đỗ Nguyễn Hoàng	Quân	24/11/1992	ISB.MBA
118	22170039	Lê Ngọc Khánh	Quang	22/06/1993	ISB.MBA
119	22140041	Bùi Châu	Sang	01/07/1991	ISB.MBA
120	22150055	Nguyễn Đình Thiện	Tâm	02/01/1989	ISB.MBA
121	22160039	Trần Minh	Tâm	09/10/1993	ISB.MBA
122	22140044	Trần Thanh	Tâm	14/11/1984	ISB.MBA
123	22160043	Nguyễn Thị Đoan	Thanh	30/08/1988	ISB.MBA
124	22160042	Nguyễn Trí	Thanh	29/04/1984	ISB.MBA
125	22160044	Vương Tấn	Thành	07/08/1993	ISB.MBA
126	22170042	Nhâm Thị Thu	Thảo	19/03/1990	ISB.MBA
127	22150060	Nguyễn Văn	Thông	05/05/1986	ISB.MBA
128	22160047	Nguyễn Thị Diễm	Thu	03/05/1992	ISB.MBA
129	22160048	Nguyễn Thị Anh	Thư	01/04/1991	ISB.MBA
130	22160049	Võ Thị Hải	Thương	24/10/1992	ISB.MBA

Thứ tự nhận bằng	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Chương trình
131	22160050	Vũ Thị	Thuý	20/08/1992	ISB.MBA
132	22160052	Nguyễn Thị	Thủy	10/02/1990	ISB.MBA
133	22150062	Nguyễn Thị	Thủy	30/11/1989	ISB.MBA
134	22170047	Nguyễn Thị Thùy	Trang	22/01/1995	ISB.MBA
135	22160054	Tô Nguyễn Quỳnh	Trang	13/08/1992	ISB.MBA
136	22170049	Lê Ngọc Hải	Triều	17/06/1995	ISB.MBA
137	22140059	Tạ Trần	Trung	02/04/1992	ISB.MBA
138	22160056	Phạm Ngọc	Trường	26/09/1991	ISB.MBA
139	22150104	Vy Lăng	Trường	01/10/1988	ISB.MBA
140	22150075	Nguyễn Mạnh	Tuấn	07/05/1992	ISB.MBA
141	22140061	Nguyễn Sơn	Tùng	19/12/1991	ISB.MBA
142	22160057	Nguyễn Thanh	Tùng	05/04/1987	ISB.MBA
143	22170051	Lý Bích	Vân	16/12/1995	ISB.MBA
144	22160059	Nguyễn Hồng Yến	Vân	02/04/1993	ISB.MBA
145	22160058	Nguyễn Thị Thu	Vân	23/07/1993	ISB.MBA
146	22150091	Phạm Thị Ái	Vân	10/09/1990	ISB.MBA
147	22150080	Nguyễn Nhật Tường	Vi	13/10/1988	ISB.MBA
148	22160060	Hồ Tấn	Vương	02/09/1992	ISB.MBA
149	22170053	Nguyễn Thị Phương	Yến	14/11/1979	ISB.MBA
150	22160062	Trần Lê Hoàng	Yến	16/01/1993	ISB.MBA
151	22170003	Lưu Tuyết	Anh	02/09/1995	ISB.MBA
152	22170007	Thái Quốc	Bảo	09/11/1983	ISB.MBA
153	22150012	Ngô Thị Thuý	Dung	09/02/1990	ISB.MBA
154	22170010	Huỳnh Đạo	Đức	27/07/1992	ISB.MBA
155	22150014	Huỳnh Hoa Hải	Đường	07/05/1992	ISB.MBA
156	22150015	Cao Thế	Duy	11/10/1991	ISB.MBA
157	22150031	Lê Quang	Khôi	26/07/1992	ISB.MBA
158	22170020	Trần Bá	Khôi	12/02/1982	ISB.MBA
159	22170023	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	06/09/1987	ISB.MBA
160	22170025	Đặng Thị Ngọc	Loan	22/09/1993	ISB.MBA
161	22160030	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	05/12/1994	ISB.MBA
162	22170030	Lê Phương	Nam	25/11/1993	ISB.MBA
163	22150050	Giản Hồng	Phi	08/05/1990	ISB.MBA
164	22150052	Huỳnh Minh	Phương	07/01/1990	ISB.MBA
165	22150069	Phạm Thị Thu	Trang	22/04/1990	ISB.MBA
166	22150068	Mai Lê Thùy	Trang	04/05/1991	ISB.MBA
167	22170046	Phạm Thị Thuý	Trang	11/02/1991	ISB.MBA
168	22150071	Huỳnh Nhật	Trường	12/09/1992	ISB.MBA
169	22170052	Nguyễn Thuý	Vân	22/12/1991	ISB.MBA
170	22150092	Nguyễn Thị Hải	Yến	02/07/1991	ISB.MBA
171	31151021903	Lưu Nguyễn Phú	An	25/06/1993	ISB.Bbus
172	31151023291	Trần Thiện Khang	An	20/07/1997	ISB.Bbus
173	31151023320	Nguyễn Bá Gia	Ân	12/10/1997	ISB.Bbus
174	31151021295	Nguyễn Thị Lâm	Anh	05/02/1996	ISB.Bbus

Thứ tự nhận bằng	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Chương trình
175	31151021590	Trần Thị Trang	Anh	06/02/1997	ISB.Bbus
176	31151022245	Pham Thi Ngoc	Anh	23/08/1997	ISB.Bbus
177	31151022602	Hoàng Mai	Anh	03/11/1997	ISB.Bbus
178	31151023364	Phạm Minh	anh	01/04/1997	ISB.Bbus
179	31151020362	Trần Bảo	Châu	08/06/1997	ISB.Bbus
180	31151020577	Hoàng Quỳnh	Châu	08/05/1997	ISB.Bbus
181	31151021108	Huỳnh Ngọc Bảo	Châu	23/01/1997	ISB.Bbus
182	31151022779	Huỳnh Phúc Kim	Châu	02/08/1997	ISB.Bbus
183	31151022991	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	27/06/1997	ISB.Bbus
184	31151023862	Lê Quang	Chương	20/04/1997	ISB.Bbus
185	31151022511	Nguyễn Thành	Công	17/05/1997	ISB.Bbus
186	31151022164	Văn Nguyễn Tiến	Đạt	06/06/1997	ISB.Bbus
187	31141020416	Hoàng Dương Thanh	Dung	27/12/1996	ISB.Bbus
188	31151021447	Tran Thi Thanh	Giang	10/11/1997	ISB.Bbus
189	31151024179	Nguyễn Lê Mạnh	Hải	08/05/1997	ISB.Bbus
190	31151022388	Hùng Nguyễn Bảo	Hân	11/11/1997	ISB.Bbus
191	31151023938	Mai Thị Kim	Hằng	07/05/2019	ISB.Bbus
192	31141020768	Lê Nguyễn	Hào	07/01/1996	ISB.Bbus
193	31151020167	Huỳnh Trần Ngọc	Hiếu	27/04/1997	ISB.Bbus
194	31151020277	Hồ Sử Thảo	Hiếu	03/04/1997	ISB.Bbus
195	31151021603	Nguyễn Mạnh	Hiếu	11/04/1997	ISB.Bbus
196	31151023632	Trần Thị Thúy	Hòa	05/10/1997	ISB.Bbus
197	31151023708	Nguyễn Minh	Hòa	30/05/1997	ISB.Bbus
198	31151020952	Phạm Xuân	Hoàng	05/12/1997	ISB.Bbus
199	31151022472	Mai Huy	Hoàng	31/01/1997	ISB.Bbus
200	31151023131	Nguyễn Đức	Hoàng	18/02/1997	ISB.Bbus
201	31151023141	Hoàng Thanh	Hương	26/02/1997	ISB.Bbus
202	31151021479	Trần Phan	Khải	22/01/1997	ISB.Bbus
203	31151023716	Cao Minh Yến	Khang	21/04/2019	ISB.Bbus
204	31151023580	Bùi Nguyễn Bảo	Khanh	03/07/1997	ISB.Bbus
205	31151023849	Vũ Ngọc Mai	Khanh	20/04/1997	ISB.Bbus
206	31141021832	Trần Doãn	Khoa	14/04/1996	ISB.Bbus
207	31141022147	Hồ Đăng	Khoa	01/05/1996	ISB.Bbus
208	31151021521	Trần Huỳnh Hoàn	Khôi	07/11/1997	ISB.Bbus
209	31151020479	Vương Tuấn	Lâm	19/12/1997	ISB.Bbus
210	31151023427	Phan Hoàng	Lân	19/01/1997	ISB.Bbus
211	31151020466	Lê Yên	Hà	15/02/2019	ISB.Bbus
212	31151022454	Tạ Khánh	Linh	30/04/1997	ISB.Bbus
213	31151022599	Hoàng Ngọc	Linh	18/04/1997	ISB.Bbus
214	31151023641	Đinh Nguyễn Thảo	Linh	26/11/1997	ISB.Bbus
215	31151023945	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	29/03/2019	ISB.Bbus
216	31151022159	Đoàn Nguyễn Ngọc	Linh	20/06/1997	ISB.Bbus
217	31151024112	Trương Hồng	Luân	16/08/1997	ISB.Bbus
218	31151023333	Nguyễn Hoàng	Luật	03/11/1997	ISB.Bbus

Thứ tự nhận bằng	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Chương trình
219	31151020857	Lư Văn	Minh	17/10/1997	ISB.Bbus
220	31151022932	Đỗ Kỳ	Minh	04/12/1997	ISB.Bbus
221	31151023224	Trần Nguyễn Nhật	Minh	07/01/1997	ISB.Bbus
222	31151023737	Trần Hồng	Minh	11/05/1997	ISB.Bbus
223	31151023844	Võ Trần Bình	Minh	28/01/1997	ISB.Bbus
224	31151022019	Trần Hoàng Hà	My	04/01/1997	ISB.Bbus
225	31151022338	Nguyễn Ngọc Hà	My	18/11/1997	ISB.Bbus
226	31151023134	Nguyễn Hồng	Mỹ	22/11/2019	ISB.Bbus
227	31151022596	Nguyễn Hoàng	Nam	25/07/1997	ISB.Bbus
228	31151022753	Lê Nhật Hoàng	Nam	12/03/1997	ISB.Bbus
229	31151021167	Đặng Hà Bảo	Ngân	13/10/1997	ISB.Bbus
230	31151022491	Quách Hằng	Ngân	11/03/1997	ISB.Bbus
231	31151024130	Vũ Thanh	Ngân	16/10/1997	ISB.Bbus
232	31151020058	Trần Phan Bảo	Ngọc	01/02/2019	ISB.Bbus
233	31151020253	Đỗ Thị Bích	Ngọc	27/12/1997	ISB.Bbus
234	31151022945	Võ Xuân Bảo	Ngọc	04/07/1997	ISB.Bbus
235	31151020469	Tổng Trần	Nguyên	30/05/1997	ISB.Bbus
236	31151023068	Phan Gia	Nguyên	16/01/1997	ISB.Bbus
237	31131023214	Đặng	Nguyễn	24/07/1995	ISB.Bbus
238	31151024180	Huỳnh Thu	Nguyệt	17/09/1997	ISB.Bbus
239	31151020518	Đinh Lập	Nhân	24/09/1997	ISB.Bbus
240	31131021961	Lê Minh	Nhật	13/04/1995	ISB.Bbus
241	31151023712	Lê Uyên	Nhật	29/09/1997	ISB.Bbus
242	31151020155	Mai Uyển	Nhi	20/05/2019	ISB.Bbus
243	31151020528	Lê Huỳnh	Nhi	26/03/1997	ISB.Bbus
244	31141022759	Lưu Vũ Quỳnh	Như	07/10/1996	ISB.Bbus
245	31151024051	Trần Lê Hải	Như	25/02/1997	ISB.Bbus
246	31151024126	Phạm Bạch Cẩm	Nhung	19/11/1997	ISB.Bbus
247	31141022758	Nguyễn Vũ	Phong	18/01/1996	ISB.Bbus
248	31151020710	Hoàng Thị Hoài	Phương	21/01/1997	ISB.Bbus
249	31151023230	Lương Thu	Phương	09/04/1997	ISB.Bbus
250	31151022143	Nguyễn Thế Minh	Quang	12/11/1997	ISB.Bbus
251	31151021910	Phan Thị Ngọc	Quý	27/06/1997	ISB.Bbus
252	31151020707	Đặng Lê Tịnh	Quyên	20/03/1997	ISB.Bbus
253	31151023429	Lý Liễu	Quỳnh	10/10/1997	ISB.Bbus
254	31151024034	Dương Thu	Quỳnh	26/12/1997	ISB.Bbus
255	31151024268	Nguyễn Hoàng	Tấn	05/03/1997	ISB.Bbus
256	31151022230	Dương Thiện Trang	Thanh	20/12/1997	ISB.Bbus
257	31151023686	Khuru Lý Thanh	Thanh	14/04/2019	ISB.Bbus
258	31151024124	Trương Thiên	Thanh	28/04/1997	ISB.Bbus
259	31151020459	Phan Thanh	Thanh	16/08/1997	ISB.Bbus
260	31151021482	Trần Phương	Thảo	08/07/1997	ISB.Bbus
261	31151023611	Nguyễn Dương Thanh	Thảo	21/08/1997	ISB.Bbus
262	31151023903	Phạm Ngọc Vy	Thảo	04/01/2019	ISB.Bbus

Thứ tự nhận bằng	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Chương trình
263	31151024128	Nguyễn Đăng Văn	Thì	21/12/1997	ISB.Bbus
264	31151024245	Hồ Nguyễn Diệu	Thì	21/01/1997	ISB.Bbus
265	31141022981	Đặng Hà Anh	Thư	27/01/1996	ISB.Bbus
266	31141023197	Tô Thị Minh	Thư	14/06/2019	ISB.Bbus
267	31151022876	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	23/08/1997	ISB.Bbus
268	31151023942	Lê Hải Anh	Thư	22/04/2019	ISB.Bbus
269	31151020696	Phạm Thị Ngọc	Thuỳ	25/10/1997	ISB.Bbus
270	31141022769	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	26/02/1996	ISB.Bbus
271	31151021755	Nguyễn Trung	Tín	05/04/1997	ISB.Bbus
272	31151022674	Kiều Bảo	Toàn	25/11/1997	ISB.Bbus
273	31151022346	Lê Anh Bảo	Trâm	17/02/2019	ISB.Bbus
274	31151022003	Nguyễn Thị Mai	Trâm	05/06/1997	ISB.Bbus
275	31151020354	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	06/03/2019	ISB.Bbus
276	31151021097	Thái Nhật Quỳnh	Trang	26/02/1997	ISB.Bbus
277	31151022941	Nguyễn Hương	Trang	02/08/1997	ISB.Bbus
278	31151023123	Hồ Thiên	Trang	26/02/1997	ISB.Bbus
279	31151023346	Nguyễn Hà	Trang	18/04/1997	ISB.Bbus
280	31151020975	Lâm Nguyễn Hồng	Trang	18/01/1997	ISB.Bbus
281	31151022473	Trần Ngọc Minh	Triết	18/07/1997	ISB.Bbus
282	31151023136	Nguyễn Thị Thục	Trinh	02/01/1997	ISB.Bbus
283	31151020708	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	12/11/1997	ISB.Bbus
284	31141021591	Trần Hoàng Anh	Tuấn	19/02/1996	ISB.Bbus
285	31151020660	Nguyễn Thanh Ngọc	Tuyền	20/04/1997	ISB.Bbus
286	31151023621	Trần Hoàng	Uyên	15/06/2019	ISB.Bbus
287	31151020610	Huỳnh Mỹ	Vân	04/02/1997	ISB.Bbus
288	31151020439	Lam Phuong	Vinh	03/01/1997	ISB.Bbus
289	31151024239	Vương Hoàng	Vũ	19/06/1997	ISB.Bbus
290	31151022729	Lý Lan	Vy	24/09/1997	ISB.Bbus
291	31151023059	Nguyễn Trần Thúy	Vy	23/09/1997	ISB.Bbus
292	31151023581	Phan Ngọc Thuỳ	Vy	01/10/1997	ISB.Bbus
293	31151021276	Nguyễn Ngọc Như	Ý	14/04/1997	ISB.Bbus